

THƯ MỜI THAM DỰ KHÓA ĐÀO TẠO LÃNH ĐẠO QUẢN LÝ MLP 2024

Lãnh đạo Quản trị công trong Kỷ nguyên số

Kính gửi: **Lãnh đạo Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh**

UBND TP.HCM



3269/N5-180724
09:37

Trường Chính sách Công và Quản lý Fulbright xin gửi lời chào trân trọng và lời cảm ơn chân thành tới Lãnh đạo UBND Thành phố Hồ Chí Minh vì sự hỗ trợ và đồng hành cùng Trường Fulbright trong quá trình thực hiện *Sáng kiến Học viện Chính phủ số Việt Nam (DGA)*, nằm trong Chương trình Ứng dụng Công nghệ đột phá cho quản trị tài sản công do Tổng cục Kinh tế Liên bang Thụy Sĩ (SECO) và Ngân hàng Thế giới (WB) đồng tài trợ.

Tiếp nối kết quả từ các trao đổi cấp cao với Lãnh đạo UBND và Lãnh đạo các Sở liên quan trong Hội thảo đối tác tháng 10/2023 và Tọa đàm cấp cao tháng 3/2024, Trường Fulbright sẽ tổ chức chương trình đào tạo ngắn hạn trong **tháng 8/2024** tại **Thành phố Hồ Chí Minh** về chuyển đổi số trong quản trị công dành cho cấp lãnh đạo quản lý (Khóa đào tạo **MLP 2024**) và trân trọng kính mời cán bộ công tác tại UBND TP.HCM đăng ký tham dự.

Thông tin chi tiết và các tài liệu của chương trình đào tạo được gửi kèm Thư mời này, bao gồm

1. Giới thiệu Khóa đào tạo và tóm lược chương trình đào tạo
2. Đề cương các hợp phần
3. Tóm tắt các nghiên cứu tình huống
4. Giới thiệu Chương trình DGA và tờ rơi chương trình

Trường Fulbright thiết kế mỗi phiên học trong khóa đào tạo tập trung vào một chủ đề cụ thể, thông qua thảo luận mở và phân tích tình huống thực tế của từng địa phương để trang bị cho cán bộ quản lý nhà nước những kỹ năng cần thiết của quản trị công trong kỷ nguyên số.

Kính mong Lãnh đạo UBND Thành phố tạo điều kiện và cử cán bộ tham dự chương trình.

Trân trọng./.

TRƯỜNG CHÍNH SÁCH CÔNG VÀ QUẢN LÝ FULBRIGHT

Giám đốc



TS. Vũ Thành Tự Anh

KHÓA ĐÀO TẠO LÃNH ĐẠO QUẢN LÝ MLP 2024

Lãnh đạo Quản trị công trong Kỷ nguyên số

Mục tiêu

- Trang bị cho cán bộ quản lý nhà nước những kỹ năng cần thiết về quản trị công trong kỷ nguyên số theo 04 trụ cột trong Khung kỹ năng quản trị số của Sáng kiến Học viện chính phủ số (DGA), bao gồm các trụ cột: Lãnh đạo quản lý, Quản trị dữ liệu; Đổi mới sáng tạo; Bảo mật và Đạo đức.
- Nâng cao năng lực nhận thức và khả năng đánh giá, ra quyết định dựa trên dữ liệu, xây dựng văn hóa áp dụng dữ liệu và công nghệ số trong các hoạt động quản lý nhà nước.
- Tạo không gian trao đổi mở và thực hành ứng dụng công nghệ số trong giải quyết bài toán thực tế về quản trị công tại địa phương.

Đối tượng

- Cán bộ quản lý cấp trung trong các cơ quan quản lý nhà nước cấp tỉnh/thành phố. Bao gồm (nhưng không giới hạn) Phó Giám đốc, Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng, nhân sự cốt cán trong các phòng ban chuyên môn liên quan đến quản trị công và chuyển đổi số của địa phương.
- Các cơ quan trọng điểm: UBND tỉnh/thành phố; Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm Chuyển đổi số, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính, Sở Giao thông Vận tải, Sở Xây dựng, Sở Quy hoạch kiến trúc.
- Tỉnh/thành mục tiêu: TP. Hồ Chí Minh, TP. Đà Nẵng, tỉnh Thừa Thiên Huế, tỉnh Đồng Tháp. Mỗi tỉnh/thành từ 5-10 cán bộ/khóa.

Hình thức, thời gian và địa điểm

- Hình thức: Đào tạo ngắn hạn theo hình thức trực tiếp. Chứng chỉ tham dự khóa đào tạo được cấp sau khi kết thúc Chương trình.
 - Ngôn ngữ: Tiếng Việt (có phiên dịch với các học phần có giảng viên nước ngoài)
 - Thời gian:
 - o Khóa I: từ 15/8 – 17/8/2024 (2,5 ngày)
 - o Khóa II: từ 21/8 – 24/8/2024 (2,5 ngày)
- Khóa đào tạo sẽ chỉ được tổ chức nếu số học viên đăng ký đạt tối thiểu 20 người. Khóa có số học viên đăng ký dưới 20 người có thể được gộp vào khóa còn lại, BTC sẽ thông báo tới ứng viên nếu có sự điều chỉnh.*
- Địa điểm: Đại học Fulbright Việt Nam, 105 Tôn Dật Tiên, P. Tân Phú, Quận 7, TP.HCM

Đăng ký tham dự

- Hình thức đăng ký: Quét QR code để đăng ký
- Thời gian:
 - o Hạn đăng ký: 17:00 ngày 31/7/2024
 - o Xác nhận đăng ký (qua email của học viên): Ngày 05/8/2024
- Thông tin chi tiết vui lòng liên hệ với cô Vũ Thúy Vinh, cán bộ Dự án. Email: vinh.vu@fulbright.edu.vn; Điện thoại: 0903 233 016



Học phí và hỗ trợ tài chính

- **Học phí:** Học viên được tài trợ 100% học phí tham dự chương trình.
- **Hỗ trợ tài chính:** Trường Fulbright hỗ trợ tài chính cho học viên công tác tại các tỉnh, thành ngoài TP Hồ Chí Minh ở mức **4.000.000** đồng/người/khóa.

- Chuyên đề về các vấn đề cốt lõi của dữ liệu và phân tích dữ liệu

Ngày 3 – Thứ Bảy

Buổi sáng

Tổng kết và Chuẩn bị hoạt động tiếp sau

- Chuẩn bị cho seminar nhóm tại các địa phương (2 tuần sau khóa học)

Khảo sát cuối khóa và Bế mạc Chương trình

- Đại diện của SECO / Ngân hàng Thế giới
- Phát biểu bế mạc của Lãnh đạo Trường Chính sách công và Quản lý Fulbright

Seminar với các nhóm

02 tuần sau
khóa học

- Nhóm giảng viên của Fulbright và WB sẽ đến các địa phương (mỗi tỉnh/thành 0,5 ngày) để trao đổi với các nhóm học viên, thảo luận giải pháp cho các nghiên cứu tình huống.
- Trao chứng chỉ khóa học

Báo cáo kết quả khóa học

04 tuần sau
khóa học

Nhóm giảng viên Fulbright và WB chuẩn bị báo cáo kết quả khóa đào tạo và hoàn thiện các nghiên cứu tình huống theo thông tin đóng góp từ học viên.

MLP 2024. ĐỀ CƯƠNG HỢP PHẦN 1

KHUNG PHÁP LUẬT VÀ QUẢN TRỊ NHÀ NƯỚC TRONG CHUYỂN ĐỔI SỐ TẠI ĐỊA PHƯƠNG

Nhóm giảng viên

- Giảng viên: PGS.TS. Phạm Duy Nghĩa (ngheia.pham@fulbright.edu.vn)
TS. Võ Thanh Lâm (lam.vo@fulbright.edu.vn)
- Trợ giảng: Nguyễn Huy Từ Quân (tuquan.nguyen@fulbright.edu.vn)

Mô tả hợp phần

Bài giảng trong hợp phần này thảo luận khung khổ pháp luật và tổ chức bộ máy quản trị nhà nước tạo điều kiện cho quá trình Chuyển đổi số diễn ra ở các địa phương. Hình thức giảng dạy kết hợp giữa giới thiệu khung lý thuyết pháp luật và quản trị nhà nước, thảo luận các tình huống, gợi mở để học viên đưa ra các nhận định, đánh giá xuất phát từ vị trí công tác hiện nay nhằm góp phần vào quá trình Chuyển đổi số ở địa phương.

Mục tiêu và kỳ vọng

Bài giảng cung cấp kiến thức, một phần kỹ năng, và gợi ý trách nhiệm của người học đối với quá trình Chuyển đổi số ở địa phương, giúp họ nhận diện được các thách thức, rào cản đối với Chuyển đổi số ở cả ba góc độ: Cá nhân, Tổ chức, và Thể chế pháp luật. Qua việc nhận diện rõ các thách thức đó, học viên sẽ từng bước xác lập được các ưu tiên nhằm góp phần hoá giải các bài toán cụ thể trong Chuyển đổi số ở lĩnh vực mình phụ trách ở địa phương.

Lịch học chi tiết¹

8:30 – 10:00	Xác lập và chia sẻ dữ liệu trong khu vực công
	Nội dung: - Các rào cản pháp luật và thể chế - Các rủi ro pháp lý cần lưu ý và Quản trị rủi ro trong chuyển đổi số Hoạt động: - Bài giảng và thảo luận tình huống
10:15 – 11:45	Các khía cạnh pháp lý của bảo vệ dữ liệu
	Nội dung: - Bảo vệ dữ liệu của cá nhân và doanh nghiệp - Đảm bảo hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, Doanh nghiệp và Người dân trong chuyển đổi số. Hoạt động: - Bài giảng và thảo luận mở.

¹ Các bài giảng có thể được điều chỉnh dựa trên cân nhắc thành phần học viên thực tế tham gia khóa học

MLP 2024. ĐỀ CƯƠNG HỢP PHẦN 3

TƯ DUY THIẾT KẾ - CÔNG CỤ HỮU HIỆU ĐỂ VẬN HÀNH TRONG KỶ NGUYÊN SỐ

Nhóm giảng viên

- Giảng viên: Thầy. Nguyễn Quý Tâm (tam.nguyen@fulbright.edu.vn)
Thầy. Ashok Kumar (ashokks@cmu.edu)
- Trợ giảng: TBC

Mô tả hợp phần

Hợp phần này sẽ khái lược một số khái niệm mang tính nền tảng, và cung cấp hai công cụ hữu ích giúp nhà quản lý khu vực công có thể điều chỉnh và vận hành thành công trong môi trường số. Cụ thể, hợp phần sẽ i) Điềm lại các khái niệm nền tảng của sự chuyển đổi trong môi trường số ii) Giới thiệu tư duy thiết kế và chiến lược quản lý bên liên quan để tăng khả năng chuyển đổi thành công trong môi trường số.

Mục tiêu và kỳ vọng

Sau học phần này, người học sẽ

- Hiểu rõ nội hàm của các khái niệm nền tảng của môi trường số
- Làm quen với tư duy thiết kế lấy người dùng làm trung tâm
- Nắm rõ công cụ phân tích bên liên quan trong đề xuất hay thực thi chính sách chuyển đổi
- Thực hành áp dụng các công cụ trên thông qua tình huống thực tế của địa phương trong quản lý công sản.

Lịch học chi tiết

8:30 – 10:00	Tiết 1. Nhìn lại nội hàm của các khái niệm nền tảng
	Nội dung: - Các khái niệm quan trọng về số hóa, số hóa quy trình, chuyển đổi mô hình, văn hóa và hoạt động trong môi trường số. - Giới thiệu công cụ quản lý BLQ: BLQ sẽ giúp nhà quản lý xác định được những rào cản và thuận lợi liên quan đến con người, lợi ích và sự ảnh hưởng của các bên liên quan đến mục tiêu của mình Hoạt động: - Bài giảng và thảo luận nghiên cứu minh họa
10:15 – 11:45	Tiết 2. Công cụ tư duy thiết kế giúp tìm giải pháp
	Nội dung: - Khái quát, ứng dụng tư duy thiết kế. - Thảo luận và tương tác theo các ví dụ minh họa Hoạt động: - Bài giảng và thảo luận mở.

MLP 2024. ĐỀ CƯƠNG HỢP PHẦN 4 QUẢN TRỊ VÀ PHÂN TÍCH DỮ LIỆU

Nhóm giảng viên

- Giảng viên: TS. Anirban Ghatak (aghatak@gmail.com)
TS. Huỳnh Nhật Nam (nam.huynh@fulbright.edu.vn)
Bà. Trần Thị Lan Hương (htran5@worldbank.org)
- Trợ giảng: TBC

Mô tả hợp phần

Hợp phần nhằm trang bị cho cán bộ quản lý nhà nước tại các tỉnh, thành của Việt Nam kiến thức và các kỹ năng cần thiết để triển khai và quản lý các khung quản trị dữ liệu, cũng như sử dụng phân tích dữ liệu để cải thiện việc cung cấp dịch vụ công. Học phần kết hợp tìm hiểu lý thuyết với ứng dụng thực tế, nhấn mạnh vai trò của dữ liệu trong quá trình ra quyết định quản lý nhà nước ở cấp địa phương.

Mục tiêu và kỳ vọng

Hợp phần được thiết kế nhằm giúp người học:

- Hiểu các nguyên tắc và tầm quan trọng của quản trị dữ liệu trong hành chính công.
- Phát triển kỹ năng cần thiết để triển khai các khung quản trị dữ liệu trong cơ quan nhà nước.
- Tiếp thu kiến thức về các công cụ và kỹ thuật phân tích dữ liệu để hỗ trợ quá trình ra quyết định và cải thiện chất lượng cung cấp dịch vụ công.
- Tăng cường năng lực ra quyết định dựa trên hiểu biết về quản trị dựa vào dữ liệu và bằng chứng.

Lịch học chi tiết

13:30 – 15:00 Giới thiệu về Quản trị dữ liệu

Nội dung:

- Tổng quan về quản trị dữ liệu và tầm quan trọng của quản trị dữ liệu trong khu vực công.
- Các thành tố chính của khung quản trị dữ liệu.
- Các bước thiết lập và triển khai khung quản trị dữ liệu.
- Vai trò và trách nhiệm của các bên trong quản trị dữ liệu.

Hoạt động:

- Bài giảng.
- Thảo luận mở về các phương pháp quản trị dữ liệu hiện có ở tại địa phương.

Tài liệu tham khảo

- “Data Governance: How to Design, Deploy and Sustain an Effective Data Governance Program” của John Ladley, cuốn sách cung cấp hướng dẫn chi tiết về thiết kế và thực hiện các chương trình quản trị dữ liệu, được thiết kế riêng cho nhu cầu của khu vực công.

- “The DAMA Guide to the Data Management Body of Knowledge (DAMA-DMBOK)” của DAMA International, cho thông tin toàn diện phác thảo các thông lệ tiêu chuẩn của ngành và các thành phần chính trong quản trị dữ liệu.
- “Information Governance: Concepts, Strategies, and Best Practices” của Robert F. Smallwood, cuốn sách cung cấp những hiểu biết sâu sắc về tầm quan trọng chiến lược của quản trị thông tin và các ứng dụng thực tế trong quản lý công.
- “Data Governance for the Executive” của James Orr, dành cho các nhà lãnh đạo cấp cao, nhấn mạnh tầm quan trọng chiến lược của quản trị dữ liệu và những vấn đề tổng quan cần thiết cho lãnh đạo cấp cao.
- “Creating a Data-Driven Organization” của Carl Anderson, lời khuyên thực tế về chuyển đổi trong các tổ chức bằng quản trị dữ liệu, phù hợp với các thiết chế chính quyền đang muốn khai thác dữ liệu hiệu quả hơn.

15:15 – 16:45 Các vấn đề cốt lõi của dữ liệu và phân tích dữ liệu

Nội dung:

- Tầm quan trọng của việc suy nghĩ theo hướng dữ liệu
- Hiểu cách dữ liệu được sử dụng để tìm ra các mô thức vận hành và nguyên nhân.
- Giới thiệu các công cụ phân tích dữ liệu cơ bản

Hoạt động:

- Bài giảng và thảo luận mở về ứng dụng tiềm năng của phân tích dữ liệu trong thực tế công tác
- Thực hành phân tích dữ liệu qua các nghiên cứu tình huống

Tài liệu tham khảo

- “Becoming a Data Head” của Alex Gutman & Jordan Goldmeier, cuốn sách dành cho các cá nhân và tổ chức muốn trở thành người ra quyết định dựa trên dữ liệu, muốn đưa tư duy dữ liệu vào hoạt động, mà không cần bắt buộc phải có nền tảng vững chắc về thống kê hoặc khai thác dữ liệu.
 - “Data Science for Public Policy” của By Jeffrey C. Chen, Edward A. Rubin, Gary J. Cornwall, giáo trình giới thiệu những công cụ cần thiết và các khái niệm cốt lõi của khoa học dữ liệu dành cho công chức nhà nước, nhà phân tích dữ liệu, nhà kinh tế để thúc đẩy ứng dụng trong quản trị công.
 - “Predictive Analytics for Dummies” của Anasse Bari, Mohamed Chaouchi, and Tommy Jung, giới thiệu một cách dễ hiểu về phân tích dự đoán, những kiến thức cơ bản có thể áp dụng trong bối cảnh khu vực công.
 - “Data Analytics for Internal Auditors” của Richard E. Cascarino, về cách phân tích dữ liệu có thể được tích hợp vào các quy trình kiểm toán nhà nước và đảm bảo sự tuân thủ của khu vực công.
-

TÓM TẮT NGHIÊN CỨU TÌNH HUỐNG 1

Quy hoạch mạng lưới chia sẻ xe đạp công cộng tại TP Huế Góc nhìn quản trị và khai thác dữ liệu

Phát triển giao thông xanh hướng đến mục tiêu đưa Huế trở thành thành phố xe đạp đầu tiên của cả nước là *chủ trương lớn* của Tỉnh và Thành phố, cũng đạt được sự *đồng thuận cao* của người dân. Thực hiện mục tiêu này, TP Huế đã và đang nỗ lực triển khai nhiều chính sách, dự án nhằm phát triển mạng lưới chia sẻ xe đạp công cộng. Trong quá trình thực hiện, việc *thiết kế lộ trình và xác định vị trí* các trạm xe là bước nền tảng của quy hoạch mạng lưới chia sẻ xe đạp công cộng, đóng vai trò then chốt trong việc thúc đẩy sử dụng dịch vụ, bởi chỉ khi hệ thống này được thiết kế thuận tiện và hợp lý, thì người dân và du khách mới ưu tiên sử dụng, chính quyền mới có thể tối ưu hóa nguồn lực. Phương án thiết kế, do vậy, cần phải đảm bảo sự tối ưu, thuận lợi, và tính an toàn của trạm đặt xe. Quyết định vị trí đặt xe cần cân nhắc tới nhiều yếu tố, như *khoảng cách* giữa các trạm, *khả năng kết nối* với các phương tiện giao thông khác, khoảng cách tới các điểm dừng (*POI*) như khu dân cư, khu hành chính nhà nước, trường học, khu vui chơi, các điểm thăm quan nổi bật,...

Nghiên cứu tình huống xây dựng **kịch bản thiết kế mô phỏng vị trí** 7 trạm đặt xe dựa trên thông tin 4 bộ dữ liệu vị trí địa lý của: (i) các trụ sở “Quản lý nhà nước & đơn vị sự nghiệp”, (ii) các cơ sở “Giáo dục và đào tạo”, (iii) các điểm “Di sản văn hóa vật thể” và (iv) các “Dịch vụ lưu trú” trên địa bàn TP Huế. Kết quả mô phỏng được đối chiếu với vị trí thực tế của 7 trạm đặt xe đang được thí điểm trên địa bàn, cho thấy với phương án mô phỏng, các trạm xe đã **tối ưu hóa được khoảng cách đến các điểm đến từ 300m-1000m**.

Tiếp đó, nghiên cứu mở rộng xây dựng kịch bản với 20 và 30 trạm xe, vẽ nên lộ trình đưa vào vận hành hệ thống chia sẻ xe đạp công cộng đúng theo mục tiêu TP Huế đã đặt ra đến 2025. Kết quả mô phỏng là **các bản đồ phân bố vị trí trạm xe cùng bán kính phục vụ** tương ứng.

Nghiên cứu tình huống được thiết kế đi kèm với các bộ dữ liệu tương ứng để người học đối chiếu, kiểm tra và thực hành. Qua phân tích tình huống, người học sẽ *tự trải nghiệm hiện trạng và chất lượng dữ liệu* hiện có của TP Huế, đánh giá mức độ “*đúng – đủ – sạch – sống*” của các bộ dữ liệu, tìm hiểu cách thức *thu thập và hiệu chỉnh* dữ liệu, và quan trọng hơn thực hành *ra quyết định quản lý dựa trên dữ liệu*.

Nghiên cứu không chỉ phân tích và gợi mở giải pháp cho một vấn đề thực tế, cụ thể của TP Huế, mà quan trọng hơn, giúp minh họa ảnh hưởng của chất lượng dữ liệu đến quyết định quản lý, cung cấp cơ sở để đánh giá hiện trạng và đề xuất cách thức khai thác, sử dụng các bộ dữ liệu mở hiện có tại địa phương. Bản đầy đủ của nghiên cứu tình huống sẽ được gửi tới các học viên tham dự khóa học./.

TÓM TẮT NGHIÊN CỨU TÌNH HUỐNG 2

Cơ sở dữ liệu hạ tầng – thoát nước: bài toán của Đà Nẵng

Yếu tố pháp lý, công nghệ và con người trong hệ thống hoá và duy trì dữ liệu cập nhật

Trong giai đoạn 1995-2021 hơn 3 tỷ USD đã được chi cho xây dựng, vận hành các hệ thống thoát nước đô thị ở Việt Nam. Các thành phố lớn như Đà Nẵng và Hồ Chí Minh là các địa phương nhận được nhiều dự án lớn. Hệ thống thoát nước đô thị là một bộ phận công sản lớn, đã được TP Đà Nẵng xác định nhiệm vụ phải *xây dựng, cập nhật dữ liệu hệ thống thoát nước đô thị, bao gồm kiểm kê, đánh giá, báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản về hệ thống thoát nước*. Sở Tài chính, Sở Xây dựng, và các bộ phận trực thuộc như Công ty Thoát nước và Xử lý nước thải đô thị (DDC và UDC) là các đơn vị có trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ trên. Bài toán này cần được thực hiện trong thời gian 2-3 năm tới, một mặt nhằm thực hiện Chính sách xây dựng phát triển dữ liệu đã được Thành phố Đà Nẵng ban hành, mặt khác làm cơ sở thực tiễn góp phần thiết thực thúc đẩy quá trình cổ phần hóa các công ty thoát nước và xử lý nước thải. Có được cơ sở dữ liệu hệ thống thoát nước đô thị sẽ là căn cứ để xác định trách nhiệm tài chính giữa các doanh nghiệp này và chính quyền các đô thị trong việc quản lý, sử dụng hiệu quả tài sản về hệ thống thoát nước mà Nhà nước đã đầu tư vốn. Vậy làm thế nào để từng bước thực hiện được nhiệm vụ này. Đây chính là một bài toán cụ thể đặt ra với chính quyền TP Đà Nẵng, cần tới những tầm nhìn mới, cách tiếp cận mới và tham khảo các kinh nghiệm và thực tế tốt từ các quốc gia khác trên thế giới.

Từ góc độ kỹ thuật – công nghệ, TP. Đà Nẵng nhận được nhiều đầu tư trong phát triển các nền tảng số, cơ sở dữ liệu và hệ thống giám sát để xây dựng các công/kho dữ liệu chia sẻ, như siêu ứng dụng DaNang Smart City. Ngoài ra, dự án nước ngoài DaCRISS (JICA – Nhật Bản) phối hợp với Ủy ban nhân dân Thành phố xây dựng chiến lược phát triển liên kết thành phố và vùng phụ cận từ năm 2010 cũng đánh giá chất lượng và đề xuất khai thác các dữ liệu về cơ sở hạ tầng thành phố. Quá trình xây dựng chiến lược và kế hoạch phát triển Đà Nẵng về sau được nhiều cơ quan khác nhau thực hiện, nhưng yếu tố kế thừa, khai thác dữ liệu hầu như chưa có. Việc đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý, khai thác hạ tầng thoát nước, công trình ngầm và các công trình xây dựng trọng điểm của địa phương phải được xây dựng dựa theo mô hình kế thừa dữ liệu, chuyển đổi và chuẩn hóa dữ liệu trong mô hình quản lý có hệ thống trước khi triển khai xây dựng các cơ sở dữ liệu có cấu trúc chặt chẽ.

Nghiên cứu tình huống tiếp cận trên góc độ thu thập dữ liệu, xây dựng cơ sở dữ liệu hạ tầng (gồm cả chuyên đề về hệ thống thoát nước), kết hợp yếu tố pháp lý/chính sách, thực trạng lịch sử, và yếu tố tích hợp nhiều cơ sở dữ liệu đa ngành trong hệ thống quản lý chung cho thành phố, giúp người học có thể nắm bắt cụ thể bài toán đặc thù địa phương. Đồng thời, người học đến từ các địa phương ngoài Đà Nẵng cũng có thể thông qua tình huống xây dựng cho Đà Nẵng để thấu hiểu hơn mô hình tổng quan trong chuyển đổi số để phục vụ nhiệm vụ quản lý nhà nước và quản lý tài sản công ở địa phương trên cả ba phương diện: Con người, Quy trình và Công nghệ.

TÓM TẮT NGHIÊN CỨU CHUYÊN ĐỀ

Quản lý vỉa hè tại TPHCM – Tạo cơ chế, chính sách, từng bước thúc đẩy chuyển đổi số trong quy trình quản lý

Thành phố Hồ Chí Minh hiện có tổng cộng 4.869 đường phố có độ rộng từ 5,0 mét trở lên, với tổng chiều dài 4.044 km do Sở Giao thông vận tải và Hội đồng nhân dân các quận quản lý. Theo Sở Giao thông vận tải năm 2017, TPHCM có 2.598 tuyến đường không có vỉa hè với chiều dài 2.074 km, và 2.271 tuyến đường còn lại có vỉa hè, chỉ có 772 đường có độ rộng vỉa hè từ 3 mét trở lên với chiều dài 451 km.

Lòng đường, vỉa hè là công sản quan trọng của các đô thị, nhưng nhiều năm nay, tình trạng lấn chiếm lòng đường vỉa hè đã xảy ra thường xuyên và tràn lan. Nhiều chiến dịch giành lại vỉa hè cho người đi bộ đã rầm rộ diễn ra, song không mấy thành công. Để giải quyết một cách có hệ thống các trục trặc này, TPHCM đã ban hành các chính sách và quy định pháp luật, từng bước quản lý vỉa hè một cách khoa học và bài bản hơn, trong đó có việc thống kê, cập nhật hiện trạng, kẻ vạch phân chia, và xem xét cho thuê tạm thời sử dụng vỉa hè cho các mục đích khác (ngoài mục đích giao thông). Điều này dự kiến có thể được áp dụng trong số 772 đường có độ rộng vỉa hè từ 3 mét trở lên với chiều dài 451 km (chiếm 27% tổng số các tuyến đường ở TPHCM).

Trước khi đưa vào triển khai trên diện rộng, TPHCM đã thí điểm cho thuê vỉa hè trên nền tảng số trên địa bàn Quận 1 thông qua Phần mềm tra cứu và đăng ký sử dụng vỉa hè. Người dân có thể tra cứu từng tuyến đường để biết thông tin về mục đích sử dụng, diện tích sử dụng và mức đóng lệ phí. Dự kiến tháng 7/2024, hệ thống này sẽ được triển khai trên toàn Thành phố, đánh dấu một bước tiến quan trọng trong quá trình chuyển đổi số quy trình quản lý. Tuy nhiên, để công tác quản lý vỉa hè thực sự hiệu quả, vẫn còn những góc độ cần được cải thiện liên quan đến xây dựng và chia sẻ cơ sở dữ liệu dùng chung.

Tính hướng này mô tả quá trình ban hành và tổ chức thực thi các chính sách, pháp luật nhằm quản lý vỉa hè tại TPHCM, gợi mở thảo luận về nhu cầu xây dựng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, tiến tới chia sẻ và sử dụng chung các CSDL đó nhằm mục đích quản lý hiệu quả hơn các vỉa hè, với tính chất là một khối công sản quan trọng trong các đô thị.

TÓM TẮT NGHIÊN CỨU TÌNH HUỐNG 4

Chuyển đổi số ngành nông nghiệp - Góc nhìn từ dự án đầu tư ứng dụng CNTT và sự đồng hành của doanh nghiệp công nghệ số tại tỉnh Đồng Tháp

Trong quá trình thực hiện chuyển đổi số, khi các nền tảng số được coi là giải pháp đột phá giúp đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số² thì dữ liệu số được ví như “trái tim” đồng thời là “chìa khóa” để thúc đẩy chuyển đổi số, trong khi hạ tầng dữ liệu là yếu tố then chốt cho chuyển đổi số.³ Để khai thác, phát huy hiệu quả dữ liệu một số nhiệm vụ quan trọng cần được chú trọng bao gồm triển khai **nền tảng số thu thập và quản lý dữ liệu và cơ sở dữ liệu (CSDL)**; đảm bảo khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu; thúc đẩy, khai thác tiềm năng dữ liệu lớn, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội.⁴

Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (NN&PTNT) đã và đang phát triển nhiều nền tảng dữ liệu ở nhiều quy mô khác nhau để quản lý và phát triển nông nghiệp số. Đồng Tháp là một địa phương chủ lực ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long trong sản xuất và cung ứng các sản phẩm nông nghiệp cho cả nước, và là đơn vị tiên phong trong tổ chức triển khai nền tảng dữ liệu số về nông nghiệp. Đề án Chuyển đổi số tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn đến năm 2030 đã đặt phát triển hệ sinh thái nền tảng chuyển đổi số nông nghiệp (nền tảng quản lý nông nghiệp số và nền tảng phát triển kinh tế nông nghiệp số) áp dụng đồng bộ từ cấp tỉnh, huyện, xã là nhiệm vụ trọng tâm; Giao Sở NN&PTNT chịu trách nhiệm phát triển; Phân bổ 32,5 tỷ từ nguồn vốn đầu tư phát triển của địa phương cho giai đoạn 2022-2023 để phát triển, 6 tỷ từ nguồn chi thường xuyên cho giai đoạn 2023-2025 để duy trì nền tảng.

VDAPES - Vietnam Digital Agriculture Platform Ecosystem - là hệ sinh thái nền tảng nông nghiệp số Việt Nam do RYNAN Technologies phát triển và vận hành. VDAPES được xây dựng với mục tiêu ứng dụng công nghệ 4.0 vào lĩnh vực nông nghiệp, giúp nâng cao hiệu quả sản xuất, quản lý và phát triển nông nghiệp và thị trường nông sản. Nhằm phục vụ các cơ quan quản lý nhà nước, VDAPES hiện đang tổ chức dữ liệu theo 6 lĩnh vực nông nghiệp: Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Chăn nuôi – Thú y; Thủy sản; Phát triển nông thôn; Thủy lợi; Lâm nghiệp. Các trường dữ liệu cho mỗi lĩnh vực cũng được thu thập và tổ chức theo nhu cầu dữ liệu của cơ quan quản lý. VDAPES có 3 nhóm người dùng chính, cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã. Tùy vào mục đích sử dụng, sơ đồ kiến trúc dữ liệu sẽ có sự khác biệt, quyền truy cập và khai thác của chủ tài khoản cũng khác nhau.

Trong năm 2023 và 2024, Sở NN&PTNT Đồng Tháp và Rynan đã tổ chức 02 lớp tập huấn kiến thức về chuyển đổi số ngành nông nghiệp và hướng dẫn khai thác, sử dụng nền tảng VDAPES. Tổng số đã đào tạo 1.285 lượt cán bộ nông nghiệp và 60 cán bộ hướng dẫn để hỗ trợ công tác vận hành hệ thống trong giai đoạn đầu.

Các câu hỏi thảo luận trong trường hợp nghiên cứu này nhằm giúp các Anh/Chị học viên (đặc biệt từ Đồng Tháp) **thảo luận về lộ trình** sắp tới của chuyển đổi số trong nông nghiệp của Đồng Tháp, cụ thể trong việc đưa vào khai thác và vận hành hệ thống VDAPES để cung cấp thông tin nhất quán, chính xác, và kịp thời cho các sở ngành (phục vụ công tác quản lý nhà nước) cũng như doanh nghiệp và người dân (phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh). Các thảo luận này sẽ xoay quanh bốn trụ cột của khung năng lực chuyển đổi số của DGA, bao gồm “Khung pháp lý và quản trị nhà nước”, “Thiết kế và đổi mới sáng tạo lấy người dùng làm trung tâm”, “Quản trị dữ liệu”, và “Khai thác công nghệ và dữ liệu không gian”.

² Quyết định 186/QĐ-BTTTT ngày 11/2/2022 của Bộ TTTT phê duyệt Chương trình thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số và xã hội số.

³ Vai trò của dữ liệu trong tiến trình chuyển đổi số quốc gia (vtcnews.vn)

⁴ Vai trò của dữ liệu trong tiến trình chuyển đổi số quốc gia (vtcnews.vn)

TIẾP CẬN NGHIÊN CỨU TÌNH HUỐNG TRÊN GIAO DIỆN WEB

1. Quản trị tài sản công (cơ sở hạ tầng xây dựng, đất đai và vỉa hè) ở Thành phố Hồ Chí Minh

Quản lý cấp phép xây dựng hiệu quả, đẩy mạnh quản lý đất đai và cơ sở hạ tầng xoay quanh hệ thống giao thông đô thị (đường sắt đô thị TP. HCM) và thí điểm quản lý cho thuê vỉa hè quận 1 là những nhiệm vụ ưu tiên của TP. Hồ Chí Minh. Thành phố nằm trong nhóm địa phương có tương đối đầy đủ và phong phú dữ liệu phục vụ quản lý địa phương, tuy nhiên do dữ liệu được quản lý tản mạn và thiếu mô hình liên thông – liên kết dữ liệu hiệu quả nên công tác quản lý nhà nước và quản trị tài sản công ở TP. HCM vẫn chưa tương xứng với đầu tư đã bỏ ra. Ban giảng viên trường FSPPM minh họa mô hình của TP. HCM trên giao diện web tại QR code.



TPHCM

2. Cơ sở dữ liệu thoát nước và cơ sở hạ tầng phục vụ quản lý ở Thành phố Đà Nẵng



Đà Nẵng

Đà Nẵng là một thành phố trực thuộc trung ương và đã đạt được những thành tựu đáng ghi nhận về chuyển đổi số, quy hoạch đô thị và quản lý địa phương. Đà Nẵng cũng đang xây dựng quy hoạch đường sắt đô thị đi kèm phát triển hệ thống hạ tầng giao thông, thủy lợi, năng lượng. Trong đó, cơ sở hạ tầng thoát nước được kỳ vọng sẽ tạo ra nguồn doanh thu cho địa phương từ việc cho thuê hoặc chia sẻ khai thác cơ sở hạ tầng này. Tuy nhiên, dữ liệu của Đà Nẵng được thu thập qua nhiều cấp, nhiều ban ngành nhưng thiếu cơ chế tổ chức và quản lý mang tính hệ thống. Ban giảng viên trường FSPPM minh họa mô hình của Đà Nẵng trên giao diện web tại QR code.

3. Mô hình giao thông xanh chia sẻ ở Thừa Thiên – Huế

Thừa Thiên – Huế có quy mô dân số vừa phải đạt 1,16 triệu (nguồn Tổng cục Thống kê 2022), nhưng đạt nhiều thành tựu về chuyển đổi số, mô hình thí điểm chia sẻ dữ liệu tài nguyên và xây dựng. Nỗ lực chia sẻ và liên thông dữ liệu số ở Thừa Thiên – Huế đang được đẩy mạnh để phục vụ quản lý nhà nước, nhưng hiệu quả chia sẻ dữ liệu vẫn còn hạn chế. Tình huống nghiên cứu giao thông xanh chia sẻ nhấn mạnh vai trò của việc đẩy mạnh chia sẻ dữ liệu và hệ thống ra quyết định quản lý dựa vào dữ liệu cho bối cảnh Thừa Thiên – Huế. Ban giảng viên trường FSPPM minh họa mô hình của Thừa Thiên – Huế trên giao diện web tại QR code.



TT Huế

4. Chuyển đổi số trong nông nghiệp ở tỉnh Đồng Tháp



Đồng Tháp

Đồng Tháp là tỉnh nông nghiệp lớn ở Đồng bằng Sông Cửu Long với hơn 80% diện tích đất đai địa phương dành cho canh tác và sản xuất nông nghiệp. Để thúc đẩy nông nghiệp, Đồng Tháp đã phối hợp với doanh nghiệp phát triển nền tảng số VDAPEs phục vụ quản lý canh tác, giám sát mùa màng, dịch bệnh, sản lượng nhờ cảm biến thông minh và các mô hình giám sát và dự báo thông minh. Mô hình liên kết đối tác công – tư (PPP) ở Đồng Tháp gợi mở vấn đề thảo luận về pháp lý, công nghệ, và tính bền vững trong khai thác và mở rộng hệ thống. Ban giảng viên trường FSPPM minh họa mô hình của Đồng Tháp trên giao diện web tại QR code.

GIỚI THIỆU SÁNG KIẾN HỌC VIỆN CHÍNH PHỦ SỐ VIỆT NAM - DGA

Chương trình “Ứng dụng Công nghệ đột phá cho Quản trị Tài sản công”

Chuyển đổi số là chủ trương lớn của Chính phủ Việt Nam và đang được triển khai trên diện rộng tới nhiều bộ, ngành, địa phương. Quyết định 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2030 và Quyết định 146/QĐ-TTg ngày 28/1/2022 phê duyệt Đề án nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 đã tạo hành lang pháp lý cho các chương trình, dự án chuyển đổi số trải rộng từ Trung ương đến địa phương. Thực hiện chủ trương này, Bộ Thông tin và Truyền thông, các Bộ, ngành và chính quyền nhiều địa phương đã cùng hợp tác chặt chẽ hơn trong việc tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn về kỹ năng số cho lãnh đạo và cán bộ, công chức nhà nước để từng bước xây dựng năng lực từ cấp cơ sở.

Đóng góp vào nỗ lực chuyển đổi Chính phủ số của Việt Nam, Ngân hàng Thế giới (WB) và Tổng cục Kinh tế Liên bang Thụy Sĩ (SECO) triển khai Chương trình “Ứng dụng Công nghệ đột phá cho Quản trị Tài sản công” (Disruptive Technologies for Public Asset Governance - DT4PAG). DT4PAG hướng tới giải quyết những thách thức trong hoạt động của chính quyền ở các tỉnh và thành phố để thúc đẩy chuyển đổi số thành công thông qua bộ ba trụ cột bổ trợ lẫn nhau - Con người, Quy trình, và Công nghệ (People, Process, and Technology - PPT). Các thách thức này bao gồm nhận thức về chuyển đổi số, chất lượng dữ liệu, mức độ và khả năng chia sẻ dữ liệu, khả năng tương tác đồng vận hành giữa các cơ quan quản lý, cách thức ra quyết định dựa trên dữ liệu, và các vấn đề thể chế tạo rào cản cho cán bộ nhà nước thực hiện các sáng kiến đổi mới. Các hoạt động của DT4PAG tập trung vào 3 nhóm: (i) hạ tầng giao thông đô thị, (ii) nhà công sản, và (iii) đất đai.

Học viện Chính phủ số Việt Nam (DGA)

Sáng kiến Học viện Chính phủ số (Digital Government Academy - DGA) Việt Nam là trọng tâm trong trụ cột Con người, với mục tiêu trang bị kỹ năng, kiến thức và nhận thức giúp tăng cường năng lực làm việc trong môi trường số cho lãnh đạo và cán bộ, công chức tại các tỉnh và thành phố. DGA cũng hướng đến phát triển mạng lưới các Trung tâm Xuất sắc (CoE) để kết nối các đối tác trong nước và quốc tế, chia sẻ kinh nghiệm và giải pháp nhằm hỗ trợ giải quyết các thách thức trong chuyển đổi số mà các địa phương đang đối mặt. Trong giai đoạn khởi động, DGA ưu tiên ba tỉnh thành tiên phong đã tham gia vào chương trình DT4PAG, gồm thành phố Đà Nẵng, thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Thừa Thiên Huế. Ngoài ra, DGA cũng khuyến khích sự tham gia tự nguyện của các tỉnh và thành phố trên cả nước trong các hoạt động đào tạo, hội thảo, diễn đàn trao đổi chia sẻ kinh nghiệm, v.v.

Trường Chính sách công và Quản lý Fulbright, Đại học Fulbright Việt Nam (Trường Fulbright) là đối tác chiến lược để triển khai Sáng kiến DGA. Trường Fulbright sẽ thiết kế và triển khai các chương trình đào tạo cho lãnh đạo và cán bộ cấp tỉnh/thành, tập trung vào kiến thức nền tảng và kỹ năng chuyên môn. Các kiến thức nền tảng sẽ bao gồm các chủ đề về lãnh đạo chuyển đổi số, quản trị nhà nước dựa trên nền tảng số, quản trị công nghệ, quản trị thay đổi, và những chủ đề liên quan. Các kỹ



KHUNG KỸ NĂNG

CHUYỂN ĐỔI CHÍNH PHỦ SỐ

Sáng kiến Học viện Chính phủ số Việt Nam (DGA)

Chương trình "Ứng dụng Công nghệ đột phá trong Quản trị Tài sản công" (DT4PAG)

GIỚI THIỆU

Muốn đạt được kết quả và những đột phá mong muốn trong chuyển đổi chính phủ số, cần thiết phải giải quyết một cách hiệu quả các vấn đề phức tạp về hành vi, văn hóa và thể chế có liên quan đến các nút thắt về "con người" và "quy trình". Đầu tư vào khía cạnh 'con người' bao gồm việc trang bị cho cán bộ, công chức những kỹ năng cơ bản và kiến thức nền tảng về quản trị công trong kỷ nguyên số, nâng cao nhận thức và khả năng đánh giá, ra quyết định dựa trên dữ liệu, cũng như xây dựng văn hóa áp dụng dữ liệu và công nghệ số trong toàn bộ máy chính quyền, v.v nhằm đem lại những kết quả tích cực hơn cho tài sản công (như dịch vụ công, khả năng phục hồi của tài sản, ưu tiên nguồn lực công hiệu quả và công bằng).

ĐỐI TƯỢNG MỤC TIÊU

Lãnh đạo chính quyền cấp tỉnh

Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Giám đốc các sở liên quan.
Xét về phạm vi ưu tiên quản trị tài sản công trong DT4PAG, các sở này bao gồm Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Giao thông Vận tải, và Sở Tài chính.

Cán bộ quản lý cấp trung trong chính quyền cấp tỉnh

Các Phó Giám đốc và cán bộ quản lý cấp thấp hơn trong các Sở, ngành nói trên.

Các tổ chức và cá nhân

Các tổ chức và cá nhân làm việc trong các dự án nâng cao năng lực cho các sáng kiến chuyển đổi số của Chính phủ.

Chương trình "Ứng dụng Công nghệ đột phá trong Quản trị tài sản công" (DT4PAG) giúp giải quyết những thách thức trong đổi mới

quản trị tài sản công ở chính quyền cấp tỉnh và thúc đẩy chuyển đổi chính quyền số thành công thông qua các trụ cột hỗ trợ lẫn nhau: 'Con người' - 'Quy trình' - 'Công nghệ'. **Sáng kiến Học viện Chính phủ số Việt Nam (DGA)** là công cụ quan trọng để đạt được các mục tiêu của chương trình trong trụ cột 'Con người' thông qua các chương trình đào tạo và trao đổi tri thức nhằm trang bị cho lãnh đạo và cán bộ chính quyền cấp tỉnh các kỹ năng vận hành cơ bản để giải quyết các thách thức quản trị tài sản công với sự trợ giúp của nền tảng công nghệ và dữ liệu.

KHUNG KỸ NĂNG - CHUYỂN ĐỔI CHÍNH PHỦ SỐ

Khung kỹ năng được cấu trúc xoay quanh 4 trụ cột, bao gồm: Lãnh đạo; Bảo mật và Đạo đức; Quản trị dữ liệu; Đổi mới cùng một bộ kỹ năng hỗ trợ.

Mặc dù bốn trụ cột của khung kỹ năng áp dụng cho cả lãnh đạo cao cấp và cán bộ quản lý, nhóm lãnh đạo cao cấp sẽ cần những kỹ năng phục vụ cho công tác lập kế hoạch chiến lược, trong khi nhóm cán bộ quản lý sẽ cần những kỹ năng giúp họ thực hiện và vận hành các chiến lược đó.

CÁC KỸ NĂNG HỖ TRỢ

TRAO ĐỔI

Lắng nghe một cách hiệu quả

Ủng hộ các giải pháp quản lý tốt hơn

HỢP TÁC

Loại bỏ chủ nghĩa bảo hộ

Xác định các đối tác liên quan

Xây dựng niềm tin

Nhận ra những lợi ích rộng hơn

Đồng kiến tạo giải pháp

THÍCH ỨNG

Sẵn sàng học hỏi và thay đổi

Linh hoạt trong thực hiện

Kiên cường trước các thất bại



CHƯƠNG TRÌNH DÀNH CHO LÃNH ĐẠO CẤP CAO (Executive Leadership Program - ELP)

CHƯƠNG TRÌNH DÀNH CHO CÁN BỘ QUẢN LÝ (Management Leadership Program - MLP)

KỸ NĂNG DÀNH CHO LÃNH ĐẠO CẤP CAO

KỸ NĂNG DÀNH CHO CÁN BỘ QUẢN LÝ

